TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/DS-ST
Ngày 26 – 4 – 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp.

- Ông Ngô Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2021/DS-ST ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2021/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần KL.

Địa chỉ: đường P, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Bé L, sinh năm 1975; chức vụ: Phó phòng KHCN – Ngân hàng TMCP KL. Địa chỉ: đường N, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau theo văn bản ủy quyền số 56/UQ-CNCM.21, ngày 26/01/2021 (có mặt).

- *Bị đơn:* - Anh Cao Nhựt P – sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường Q, khóm B, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Chị Nguyễn Thị Trang N, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường P, khóm S, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 26/01/2021 và quá trình giải quyết vụ án, anh Huỳnh Bé L đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N và Ngân hàng thương mại cổ phần KL (gọi tắt là Ngân hàng KL) có ký các hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố sau:

- Hợp đồng số 727/HĐTD-CC ngày 22/02/2018 vay 50.000.000đ, mục đích vay: Mua bán nhỏ, ngày giải ngân 22/02/2018. Thời hạn vay 180 ngày, lãi suất 14.94%/năm (tính lãi gộp), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán lãi và vốn vay được trả góp hàng ngày.

Tài sản dùng để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số 727/HĐTD-CC ngày 22/02/2018 là xe Piaggio – Vespa, biển số 69C1-389.83, số khung M827M5009867, số máy 2111EV009191 đứng tên Cao Nhựt P, hiện chiếc xe anh P đang quản lý, sử dụng. Trong quá trình vay anh P, chị N đã thanh toán cho Ngân hàng 32 ngày với số tiền là 9.543.552đ, còn lại 148 ngày chưa góp.

- Hợp đồng số 737/HĐTD-CC ngày 16/3/2018 vay 50.000.000đ, mục đích vay: Mua bán nhỏ, ngày giải ngân 16/3/2018. Thời hạn vay 180 ngày, lãi suất 14.94%/năm (tính lãi gộp), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán lãi và vốn vay được trả góp hàng ngày.

Tài sản dùng để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số 737/HĐTD-CC ngày 16/3/2018 là xe Honda Airblade, biển số 69E1-336.85, số khung 10APE0071210, số máy 110AP0071210 đứng tên Cao Nhựt P, hiện chiếc xe anh P đang quản lý, sử dụng. Trong quá trình vay anh P, chị N đã thanh toán cho Ngân hàng 10 ngày với số tiền là 2.982.360đ, còn lại 170 ngày chưa góp.

Tính đến ngày 26/4/2021 anh P, chị N còn nợ Ngân hàng KL 02 hợp đồng với tổng số tiền gốc và lãi là 149.658.585đ, trong đó: vốn gốc: 87.500.000đ, lãi trong hạn và quá hạn: 62.158.585đ. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu anh P, chị N tiếp tục trả khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ. Nếu anh P, chị N không thanh toán xong, yêu cầu phát mãi tài sản cầm cố để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Đối với anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N: Tòa án đã niêm yết hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử nhưng anh P, chị N vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N đã được niêm yết hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh chị vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P, chị N theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số 727/HĐTD-CC ngày 22/02/2018 và số 737/HĐTD-CC ngày 16/3/2018 giữa anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N và Ngân hàng KL được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Ngân hàng KL yêu cầu anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N trả các khoản nợ của 02 hợp đồng tính đến ngày 26/4/2021, tổng cộng là 149.658.585đ, trong đó: Vốn: 87.500.000đ, lãi trong hạn và quá hạn: 62.158.585đ và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng của Ngân hàng KL. Xét thấy, việc nguyên đơn yêu cầu trả nợ vốn, lãi phù hợp với ký nhận nợ của bị đơn, Hợp đồng

tín dụng đã ký kết nên có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, cần buộc anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng KL, tính đến ngày 26/4/2021 với tổng số tiền 149.658.585đ, trong đó: Vốn: 87.500.000đ, lãi trong hạn và quá hạn: 62.158.585đ và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Để đảm bảo cho khoản tiền vay, anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N có ký hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số 727/HĐTD-CC ngày 22/02/2018, cầm cố tài sản là xe mô tô hiệu Piaggio – Vespa, biển số 69C1-389.83, số khung M827M5009867, số máy 2111EV009191 đứng tên Cao Nhựt P và hợp đồng cầm cố số 737/HĐTD-CC ngày 16/3/2018, cầm cố tài sản là xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 69E1-336.85, số khung 10APE0071210, số máy 110AP0071210 đứng tên Cao Nhựt P hiện 02 giấy chứng nhận đăng ký xe Ngân hàng quản lý; 02 chiếc xe mô tô anh P, chị N đang quản lý, sử dụng. Xét hợp đồng cầm cố trên được thực hiện đúng quy định pháp luật, hợp pháp nên theo yêu cầu của Ngân hàng tiếp tục duy trì hợp đồng trên để đảm bảo cho ngân hàng thu hồi nợ là phù hợp.

[5] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự; Các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL tổng số tiền còn nợ của 02 hợp đồng tính đến ngày 26/4/2021 là 149.658.585đ. Trong đó: Vốn: 87.500.000đ, lãi: 62.158.585đ .

Tiếp tục duy trì hợp đồng cầm cố số 727/HĐTD-CC ngày 22/02/2021 và hợp đồng số 737/HĐTD-CC ngày 16/3/2021 tài sản là một xe mô tô hiệu Piaggio – Vespa, biển số 69C1-389.83, số khung M827M5009867, số máy 2111EV009191 giấy chứng nhận đăng ký số 033745 do Công an Cà Mau cấp ngày 09/10/2017 và một xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 69E1-336.85, số khung 10APE0071210, số máy 110AP0071210 giấy chứng nhận đăng ký số 040654 do Công an Cà Mau cấp ngày 15/3/2018 đều do Cao Nhựt P đứng tên, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần KL và anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N để đảm bảo cho Ngân hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/4/2021, anh P, chị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục

thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Cao Nhựt P, chị Nguyễn Thị Trang N phải chịu 7.483.000đ (*chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần KL không phải chịu án phí, ngày 02/02/2021 đã nộp tiền tạm ứng án phí 3.603.000đ tại biên lai số 0000591, được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PÊN TOÀ
(Đã ký)
Lê Thị Thu

Nơi nhận
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).